

Hậu Lộc, ngày 19 tháng 8 năm 2024

Số: 111/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2024/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994

HKTT: Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn S.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn S.

- *Về con chung*: Công nhận chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn S có 03 con chung là Nguyễn Văn Thế P, sinh ngày 08/8/2016; Nguyễn Ngọc Thanh V, sinh ngày 21/12/2018 và Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 17/3/2022.

- Công nhận sự thoả thuận của chị H anh S: Giao cháu Nguyễn Văn Thế P và Nguyễn Ngọc Thanh V cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Ngọc Phương L cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H, anh S có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng chị H, anh S không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của hai bên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn S xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số 0003338 ngày 01/8/2024. Trả lại cho chị Hằng số tiền 150.000 đồng.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Liên Lộc, H. Hậu Lộc;
- Các đương sự;

**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ vụ án. **Lường Thị Hoa**